TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2025/HS-ST
Ngày : 11/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà T1 Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Nghiệp

2. Ông Lê Văn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên – Thư ký tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Minh Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 1) xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 62/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2025/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ TƯỜNG V; sinh ngày 22/02/1998 tại Nghệ An; Nơi đăng ký thường trú: khối 7, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh N (nay là khối 7, xã Đ, tỉnh N); Chỗ ở: đường N, Phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Viết N, sinh năm 1975 và bà: Phạm Mỹ H, sinh năm 1977; Chồng, con: Không có; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: 04/4/2024 (Có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1969; Địa chỉ: đường L, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/4/2024, tại trước địa chỉ số 2N Bình Giã, Phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ tuần tra Công an Phường 13, quận Tân Bình phát hiện Nguyễn Thị Tường V đang dừng xe mô tô hiệu Yamaha Janus biển số 59S2-943.51 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị Tường V có hành vi cất giấu trái phép 03 điếu (dạng điếu thuốc) có chứa chất ma túy loại cần sa bên

trong 01 hộp giấy màu hồng, bỏ trong 01 bịch nylon màu trắng tại túi bên trái áo khoác V đang mặc. Công an Phường 13, quận Tân Bình tiến hành thu giữ tang vật, phương tiện mua bán ma túy và chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Tường V khai nhận: Khoảng tháng 8 năm 2021, V được một người bạn xã hội tên H (không rõ lai lịch) giới thiệu và cho số điện thoại của một người bán ma túy không rõ lai lịch tên là T2. Khi muốn mua ma túy, V đều liên lạc với T2 qua mạng xã hội Telegram mang tên "Kush", mạng xã hội Facebook mang tên "Tristan Duong" hoặc qua số điện thoại 0797928363. V đã mua ma túy từ T2 được nhiều lần, mỗi lần mua khoảng 100 gam với giá dao động khoảng 15.000.000 đồng đến 17.000.000 đồng rồi bán lại cho khách với giá dao động của mỗi 03 điếu từ 300.000 đông đến 400.000 đồng. Lần gần nhất V mua ma túy của T2 vào khoảng ngày 28/3/2024, T2 hẹn giao ma túy tại hẻm 38 Nguyễn T Thuật, Phường 24, quận Bình Thạnh. Sau khi mua ma túy từ T2, V đem về bỏ vào hũ thủy tinh để trong phòng. Khi có người liên lạc hỏi mua thì V cuốn thành điếu (dạng điếu thuốc) rồi giao cho khách với mục đích bán lại kiếm lời.

Vào năm 2024, V quen biết với Bùi Anh T1 qua một người bạn không rõ lai lịch. Ngày 14/3/2024, T1 dùng tài khoản mạng xã hội Zalo mang tên "Anh T1" gọi cho V hỏi mua ma túy. T1 hẹn V đến khu vực đường Bình Giã, Phường 13, quận Tân Bình để bán ma túy cho T1, với số tiền 430.000 đồng. Trong đó 400.000 đồng là tiền bán 03 điếu cần sa còn 30.000 đồng là tiền công V đi giao. T1 đã chuyển số tiền 430.000 đồng vào tài khoản số 060231410387 thuộc Ngân hàng Sacombank mang tên NGUYEN THI TUONG V là tiền mua ma túy.

Đến ngày 04/4/2024, Bùi Anh T1 tiếp tục dùng tài khoản mạng xã hội Zalo mang tên "Anh T1" gọi cho V để hẹn mua ma túy thì V đồng ý. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, V lấy 03 điếu thuốc chứa ma túy đã cuốn sẵn từ trước bỏ vào trong chiếc hộp giấy màu hồng, bỏ vào trong bịch nylon màu trắng, cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái rồi điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Janus màu đen biển số 59S2-943.51 tới địa chỉ số 2N Bình Giã, Phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh để bán ma túy cho T1. Khi đến nơi, V đang dừng xe chờ thì bị Tổ tuần tra Công an Phường 13, quận Tân Bình phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên. Bùi Anh T1 khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị Tường V.

Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Thị Tường V, thu giữ: 06 hũ thủy tinh chứa ma tuý (cần sa dạng hoa, lá, cành khô), 01 hũ nhựa chứa ma tuý (cần sa dạng hoa, lá, cành khô), 10 vỏ hộp giấy màu hồng (không chứa gì bên trong), 01 dụng cụ dùng để cuốn điếu thuốc bằng nhựa là các đồ vật V dùng để bán trái phép chất ma túy.

Kết luận giám định số 4369/KL-KTHS ngày 12/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, xác định số ma túy tạm giữ của Nguyễn Thị Tường V là cần sa, có tổng khối lượng là 106,0536 gam.

Cơ quan điều tra tiến hành rà soát địa điểm V mua ma túy tại hẻm 38 Nguyễn Thiện Thuật, Phường 24, quận Bình Thạnh, kết quả không xác định được đối tượng bán ma túy cho V theo mô tả.

Kết quả thu thập hồ sơ mở tài khoản số 71210777789 tại Ngân hàng VPBank mang tên DUONG NGOC MINH TRI có chủ đăng ký tài khoản là Dương Ngọc Minh T2; sinh năm 2001; Hộ khẩu thường trú tại 166/31/5 đường L, phường K, quận P. Qua xác minh T2 có đăng ký thường trú tại đây nhưng đã bán nhà đi khỏi địa phương từ năm 2017, hiện không biết rõ đang ở đâu.

Kết quả xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0909984476 có chủ đăng ký thuê bao là Nguyễn Thị Tường V.

Kết quả xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0797928363 có chủ đăng ký thuê bao là Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Hóa chất và phân bón TK; do anh Tào Văn C (sinh năm 1981; Hộ khẩu thường trú tại Tổ 3, khu phố 4C, phường D, Thành phố B, tỉnh Đồng Nai) làm đại diện theo pháp luật. Qua làm việc, anh Chinh cho biết từ trước đến nay không sử dụng số điện thoại 0797928363, trong Công ty cũng không có ai sử dụng số điện thoại này. Anh Chinh cho biết thêm không đăng ký, không bị mất và cũng không cho ai mượn giấy Chứng minh nhân dân để đăng ký chủ sở hữu số điện thoại trên.

Qua làm việc, Nguyễn Thị Tường V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Qua test ma túy, Nguyễn Thị Tường V có kết quả dương tính với ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 bịch nylon màu trắng (bên trong có 01 hộp giấy màu hồng); 06 hũ thủy tinh, 01 hũ nhựa, 10 vỏ hộp giấy màu hồng, 01 dụng cụ dùng để cuốn điếu thuốc bằng nhựa;

- 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 Promax màu vàng, đã qua sử dụng, số sim 0909984476. Qua kiểm tra ghi nhận trong phần cuộc gọi đi, đến ứng dụng mạng xã hội Zalo có ghi nhận cuộc gọi đến từ tài khoản mang tên "Anh T1"; trong ứng dụng mạng xã hội Messenger ghi nhận nội dung trao đổi mua bán ma túy với tài khoản tên "Tristan Duong" từ ngày 09/8/2021 đến 04/4/2024; trong ứng dụng mạng xã hội Telegram ghi nhận nội dung trao đổi mua bán ma túy với tài khoản tên "Kush" từ ngày 21/8/2021 đến 01/3/2024;

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Janus màu đen biển số 59S2 - 943.51, đã qua sử dụng. Qua xác minh, xe mô tô trên do anh Nguyễn Hoàng T đăng ký sở hữu và cho con trai là Nguyễn Hoàng Thuận sử dụng. Nguyễn Hoàng Thuận cho bạn gái tên Nguyễn Thị Tường V sử dụng xe máy để làm phương tiện đi lại.

- 01 USB ghi nhận hình ảnh kiểm tra bắt quả tang V vào ngày 04/4/2024, đã được niêm phong; 01 đĩa DVD ghi lời khai, có ghi hình (lưu kèm hồ sơ vụ án).

Đối với đối tượng tên Dương Ngọc Minh T2 chưa rõ lai lịch đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Tường V, do chưa tiến hành làm việc được nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm và tách hành vi của T2 để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Đối với đối tượng Bùi Anh T1 đã mua ma túy của Nguyễn Thị Tường V về sử dụng. Tuy nhiên, hiện nay T1 đã đi khỏi địa phương, khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS-KV4 ngày 10 tháng 8 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tường V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Buộc bị cáo nộp lại số tiền 430.000 đồng từ việc bán ma túy để sung ngân sách nhà nước. Về vật chứng vụ án, đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận, không bào chữa, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tường V, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Tường V đã có hành vi bán ma túy loại cần sa cho người khác nhằm mục đích hưởng lợi, cụ thể: Vào ngày 14/3/2024, tại khu vực đường Bình Giã, Phường 13, quận Tân Bình, V đã bán 03 điếu thuốc bên trong có chứa ma túy loại cần sa với giá 430.000 đồng cho Bùi Anh T1. Đến ngày 04/4/2024, tại trước địa chỉ số 2N Bình Giã, Phường 13, quận Tân Bình, Công an Phường 13, quận Tân Bình bắt quả tang Nguyễn Thị Tường V có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy (03 điếu thuốc) là 106,0536 gam cần sa, mục đích để bán cho Bùi Anh T1. Hành vi của bị

cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc cất giấu chất ma tuý để mua bán và sử dụng là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì tham lam, tư lợi, thoả mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp tất cả, xem thường pháp luật và lợi ích của cộng đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện một cách triệt để, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: nhân thân bị cáo chưa tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có ông ngoại là người có công với cách mạng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tang vật vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 Promax màu vàng, đã qua sử dụng, số sim 0909984476 bị cáo sử dụng liên lạc bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô hiệu Honda hiệu Yamaha Janus màu đen biển số 59S2 - 943.51 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Hoàng T, ông T có yêu cầu nhận lại xe làm phương tiện đi lại nên Hội đồng xét xử thống nhất trả lại.

- 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 bịch nylon màu trắng (bên trong có 01 hộp giấy màu hồng); 06 hũ thủy tinh, 01 hũ nhựa, 10 vỏ hộp giấy màu hồng, 01 dụng cụ dùng để cuốn điếu thuốc bằng nhựa là vật dụng sử dụng ma túy, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Trách nhiệm dân sự: số tiền 430.000 đồng bị cáo có được từ việc bán ma túy cho Bùi Anh T1, cần buộc bị cáo nộp lại sung ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Tường V 08 (Tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2024.

[2] Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo nộp lại số tiền 430.000 (Bốn trăm ba mươi ngàn) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

[3] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 Promax màu vàng, đã qua sử dụng, số sim 0909984476

- Trả lại cho ông Nguyễn Hoàng T 01 xe mô tô hiệu Yamaha Janus màu đen, biển số 59S2 - 943.51 đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 bịch nylon màu trắng (bên trong có 01 hộp giấy màu hồng); 06 hũ thủy tinh, 01 hũ nhựa, 10 vỏ hộp giấy màu hồng, 01 dụng cụ dùng để cuốn điếu thuốc bằng nhựa.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 147/BB/2025 ngày 09/9/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh).

[4] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc ngày Tòa án tống đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trương Ngọc Tâm

Nơi nhận:
- Bị cáo; người liên quan
- CQCSĐT Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 4 – Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 4 – Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam khu vực Tân Phú
- Lưu hồ sơ vụ án.